

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L- ỢNG TÀI
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày 06/3/2018

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- ỢNG TÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hùng

Ông Nguyễn Hữu Minh

- Th- ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 06/3/2018 tại trụ sở TAND huyện L- ợng Tài, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện L- ợng Tài xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 13/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Đình C - sinh năm 1983

HKTT: M - Q - Lương Tài - Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Đình T và con bà Tạ Thị L ; Bị cáo có vợ là Trịnh Thị Th; Bị cáo có 02 con: lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2017 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên sáng ngày 13/12/2017, C đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đi đến ngã tư X, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, để mua 200.000đ ma túy của một người đàn ông khoảng 35 tuổi dáng người gầy, cao, đen.

C cầm số ma túy mua được mang về nhà sử dụng một phần, số ma túy còn lại C gói lại bằng giấy màu tím xanh rồi cho vào một túi ni lông màu trắng và cất giấu vào túi áo khoác của mình. Đến sáng ngày 16/12/2017, C cầm theo gói ma túy đi lên khu vực thị trấn Th, mục đích để khi nào cần đến thì sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/12/2017, khi C đang đi bộ trên đường đôi B, thị trấn Th thì bị tổ công tác Công an huyện Lương Tài và Công an thị trấn Th bắt quả tang và thu giữ tại túi áo khoác bên trong bên trái của C 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu tím xanh. C khai nhận gói nhỏ mà Công an vừa thu giữ là hêrôin, C mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong gói ma túy của C. Ngoài ra còn thu giữ 20.000đ và 01 điện thoại di động Mobistar B223 màu trắng xanh đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số: 64/KLGD-PC54 ngày 16/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu tím xanh có trọng lượng 0,1206 gam; Loại ma túy: Chất hêrôin.

Tại bản cáo trạng số: 03/2018/Ctr - VKS ngày 12/02/2018 của VKSND huyện L- ơng Tài đã truy tố Đỗ Đình C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSND huyện L- ơng Tài sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Đình C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Đỗ Đình C từ 12 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

□p dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì th- có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại bị cáo số tiền 20.000đ và 01 điện thoại di động Mobistar B23 màu trắng xanh đã cũ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Sau khi nghe kết luận của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhất trí với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Đình C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 16/12/2017, tại khu vực đường đôi thôn Y, thị trấn Th, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an huyện Lương Tài phối hợp với Công an thị trấn Thứa, phát hiện, bắt quả tang Đỗ Đình C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1206 gam hêrôin để sử dụng cho bản thân. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Đình C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi đó đã trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế gia đình của bị cáo, gieo rắc “cái chết trắng” cho xã hội, gây khó khăn cho việc kiểm soát ma túy của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi, cũng như làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, làm nảy sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giúp cho bị cáo nhận ra lỗi lầm cải tạo thành người có ích, ngăn chặn những hậu quả xấu của hiểm họa ma túy, đảm bảo trật tự xã hội,

Bị cáo C bị truy tố về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Nhưng theo quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, thì mức hình phạt khởi điểm và cao nhất trong khung hình phạt qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là thấp hơn so với mức hình phạt khởi điểm và cao nhất trong khung hình phạt qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo là phù hợp.

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo tỏ ra biết ăn năn hối cải. Nên khi l- ợng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối t- ợng nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn lại không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này, ngoài bị cáo C ra còn có đối tượng đã bán ma túy cho C. Tuy nhiên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L- ợng Tài đã tiến hành xác minh đối t- ợng đã bán ma túy cho C, nh- bị cáo đã miêu tả nhưng ch- a xác định đ- ợc tên tuổi, địa chỉ của đối t- ợng đó, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì th- có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định, là ma túy bị cáo tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 20.000đ và 01 điện thoại di động Mobistar B23 màu trắng xanh đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Đình C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đình C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

□p dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Đỗ Đình C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đ- ợc tính từ ngày 16/12/2017 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

□p dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

□p dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo số tiền 20.000đ và 01 điện thoại di động Mobistar B23 màu trắng xanh đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Đình C phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm

□n xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo đ- ọc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện L- ơng Tài;
- THA huyện L- ơng Tài (khi án có hiệu lực);
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ vụ án; Văn phòng;

T/M HỘI □□NG X□T X□
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

Lương Minh Phương

Quá trình điều tra C đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Vì vậy bị can C được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. (Nay là điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015).

HTND

HTND

THỘM PHỎN - CHỖ TOẠ PHỎN TOÀ

Nguyễn Văn Tập

Nguyễn Xuân Quốc

Nguyễn Đức Hãnh

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- Sở t- pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện L- ơng Tài;
- THA huyện L- ơng Tài (khi án có hiệu lực);
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ vụ án; Văn phòng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THỘM PHỎN - CHỖ TOẠ PHỎN TOÀ

NGUYỄN QUỐC HỒNG

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- Sở t- pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện L- ơng Tài;
- THA huyện L- ơng Tài (khi án có hiệu lực);
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ vụ án; Văn phòng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THỘM PHẠM - CHỖ TOẠ PHẠM TOÀ

NGUYỄN QUANG HINH

HTND

HTND

THỘM PHẠM - CHỖ TOẠ PHẠM TOÀ

Nguyễn Văn Tập

Nguyễn Xuân Quốc

Nguyễn Đức Hãnh

Nơi nhận

- VKSND huyện L- ơng Tài,
- THA huyện L- ơng Tài (khi án có hiệu lực),
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GĐKT),
- bị cáo.
- L- u hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT X
THỘM PHÁN - CHỌI TOẠI PHÁN TOÀ

Nguyễn Văn Phong

HTND

HTND

THỘM PHÁN - CHỌI TOẠI PHÁN TOÀ

Nguyễn Văn Phong

Nơi nhận

- VKSND huyện L- ơng Tài,
- THA huyện L- ơng Tài (khi án có hiệu lực),
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GĐKT),
- bị cáo.
- L- u hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THỘM PHẠM - CHỖ TOÁN PHẠM TOÀN

Nguyễn Văn Phong

Mặc dù trọng lượng ma túy đã do bị cáo Tr-ờng ch-a đủ định L-ượng (0,926 gam). để truy cứu TNHS về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Nhưng bị cáo đã có 01 tiền án: Ngày 16/5/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" ch-a đ-ợc xoá án tích. Nay bị cáo lại tiếp tục tàng trữ (0,926 gam) ma túy đã nên theo thông t- 17 thì đây là tình tiết định tội nên bị cáo phải chịu TNHS theo K1 Đ 194 — BLHS.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết Tr-ờng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 194 ; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 - BLHS .

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết Tr-ờng 24 tháng tù và 05 triệu đồng tiền phạt. Thời gian chấp hành hình phạt tù đ-ợc tính từ ngày 11/6/2015 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng Điều 228 - BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 41 - BLHS ; Điều 76 - BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư có dấu niêm phong của Viện KTHS - Bộ Công an, bên trong là số ma túy có 0,492 gam mẫu có thành phần Methamphetamine còn lại sau giám định, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện L-ượng Tài quản lý.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự; pháp lệnh về án phí, lệ phí tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Viết Tr-ờng phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Áp dụng công khai sơ thẩm báo cho bị cáo có mặt biết đ-ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND huyện L-ượng Tài,
- THA huyện L-ượng Tài (khi án có hiệu lực),
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GDKT),
- bị cáo.
- L-u hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THỌM PHÁN - CHỖ TOÁN PHÁN TOÁN

Nguyễn Đức Hãnh

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Chiến phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 194 ; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 - BLHS .

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Chiến 36 tháng tù và 05 triệu đồng tiền phạt. Thời gian chấp hành hình phạt tù đ- ợc tính từ ngày 03/6/2015 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng Điều 228 - BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 41 - BLHS ; Điều 76 - BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư có dấu niêm phong của Viện KTHS - Bộ Công an, bên trong là số ma túy có 0,22 gam là chế phẩm Heroin còn lại sau giám định, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện L- ơng Tài quản lý.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự; pháp lệnh về án phí, lệ phí toà án; buộc bị cáo Phạm Văn Chiến phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND huyện L- ơng Tài,
- THA huyện L- ơng Tài (khi án có hiệu lực),
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GDKT),
- bị cáo.
- L- u hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THỘM PHẠM - CHỖ TOÁN PHẠM TOÁN

Nguyễn Đức Hãnh